

Số: 137 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR

Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành : Hộ sinh
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành.(Phụ lục kèm theo)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 35 học viên/ năm.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- GD, các PGD TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNV& ĐD (Bs L02b).



Nguyễn Thanh Hùng

PHỤ LỤC DANH SÁCH
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH- CHỨC DANH HỘ SINH
(Đính kèm Công văn số 137 /TTYT-KHNV& ĐD về việc công bố cơ sở khám bệnh
chữa bệnh đáp ứng điều kiện là cơ sở hướng dẫn thực thực hành của Trung tâm Y tế
huyện Ea Kar)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Người hướng dẫn chuyên môn hồi sức cấp cứu:							
1	Lê Thị Bích Chi	0005513/ĐL- CCHN	KB-CB nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Trưởng khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
2	Đào Minh Phúc	009194/ĐL- CCHN	KB-CB đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Phó trưởng khoa Cấp cứu - HSTC&CĐ		
3	Trần Khắc Tuyền	000725/ĐL- CCNH	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
4	Đặng Thị Hằng	000752/ĐL- CCHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
II. Người hướng dẫn chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh.							
1	Hứa Thị Ngân	0005306/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGĐ	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
2	Nguyễn Thị Lương	010624/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Phan Thị Mến	001685/ĐL- CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Hộ sinh nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
4	Nguyễn Thị Thu	002008/ĐL- CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h.trực ngày theo lịch phân công	Hộ sinh nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
5	Phạm Thị Lan	001978/ĐL- CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Hộ sinh nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
6	H' Yon Mlô	001984/ĐL- CCHN	Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y Tế quy định tiêu chuẩn nghề nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Hộ sinh nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
7	Phan Thị Thành	0006510/ĐL- CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của hộ sinh quy định tại TTLT số 26/2015/TTLT-BYT- BNV ngày 07/10/2015	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Hộ sinh nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		

PHỤ LỤC

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH HỘ SINH.

(Ban hành kèm theo Bản công bố số 137/TTYT-KHNV& ĐD ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar đối với chức danh Hộ sinh).

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn bằng tốt nghiệp trung cấp hộ sinh, cao đẳng hộ sinh, cử nhân hộ sinh; Điều dưỡng sản phụ khoa (cao đẳng hoặc đại học) do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II. THỜI GIAN THỰC HÀNH: 06 THÁNG.

- Thực hành hồi sức cấp cứu: 01 tháng tại khoa Cấp cứu- HSTC& CĐ.
- Thực hành chuyên khoa phụ sản: 5 tháng tại khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản. Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1 Yêu cầu về kiến thức:

- **Chăm sóc sức khỏe sinh sản – kế hoạch hóa gia đình:** Nắm vững các phương pháp tránh thai, chỉ định và chống chỉ định. Tư vấn lựa chọn biện pháp tránh thai phù hợp cho từng đối tượng. Theo dõi, phát hiện và xử trí sớm tai biến sau đặt dụng cụ tử cung, tiêm thuốc tránh thai, cấy que tránh thai.

- **Chăm sóc phụ nữ mang thai:** Nắm quy trình khám thai định kỳ, đo bê cao tử cung, nghe tim thai, theo dõi cử động thai. Phát hiện sớm và xử trí ban đầu các dấu hiệu bất thường: tiền sản giật, thiếu máu, dọa sảy thai, dọa sinh non... Tư vấn dinh dưỡng, nghỉ ngơi, lao động và tiêm phòng trong thai kỳ.

- **Đỡ đẻ thường:** Hiểu biết về cơ chế chuyển dạ và các giai đoạn của cuộc đẻ. Chuẩn bị dụng cụ, phòng đẻ và người đỡ theo đúng quy trình vô khuẩn. Thực hành đỡ đẻ thường an toàn, đúng kỹ thuật, giảm thiểu tai biến cho mẹ và con. Theo dõi sát diễn biến cuộc đẻ bằng biểu đồ chuyển dạ. Xử trí ban đầu các tình huống bất thường trong khi sinh (đờ tử cung, sa dây rốn, băng huyết sau sinh...).

- **Chăm sóc mẹ sau sinh:** Theo dõi dấu hiệu sinh tồn, tình trạng cơ hội tử cung, sản dịch, vết khâu tầng sinh môn. Hướng dẫn vệ sinh cá nhân, chế độ dinh dưỡng và nghỉ ngơi sau sinh. Phát hiện sớm và xử trí ban đầu các tai biến hậu sản. Tư vấn nuôi con bằng sữa mẹ, kế hoạch hóa gia đình sau sinh.

- **Chăm sóc trẻ sơ sinh:** Nắm vững quy trình tiếp nhận, hồi sức sơ sinh, chăm sóc thiết yếu ngay sau sinh. Theo dõi thân nhiệt, hô hấp, bú mẹ, đại tiểu tiện và vàng da ở trẻ. Phát hiện sớm các dấu hiệu nguy hiểm, hướng dẫn tiêm chủng và chăm sóc tại nhà.

- Vận dụng kỹ năng giao tiếp hiệu quả hướng dẫn chăm sóc trẻ theo khoa học: Chăm sóc trẻ sốt, hạ thân nhiệt; Hướng dẫn chăm sóc trẻ nhẹ cân; Tư vấn dinh dưỡng, nuôi con bằng sữa mẹ,...

3.2. Yêu cầu về kỹ năng:

Hỏi bệnh, khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán (chẩn đoán ban đầu, chẩn đoán phân biệt và chẩn đoán xác định các bệnh lý thường gặp).

Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.

Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị bệnh phù hợp với vai trò, chức năng của chức danh hộ sinh.

Giao tiếp và phối hợp hiệu quả với người bệnh và người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.

Thực hiện tổ chức, quản lý và duy trì môi trường làm việc chuyên môn một cách an toàn và hiệu quả.

3.3 Yêu cầu về thái độ:

Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp

Số: 138 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR

Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

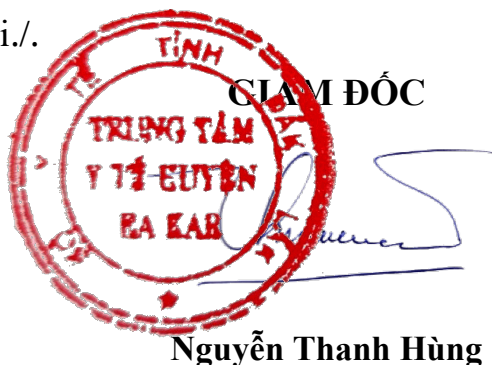
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành :
Cử nhân xét nghiệm, KTV xét nghiệm, cử nhân X Quang. KTV X Quang,
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành. 19 người (Phụ lục kèm theo)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 95 học viên/ năm.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c));
- GD, các PGD TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNV& ĐD (BsL02b).



PHỤ LỤC DANH SÁCH
HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH- CHỨC DANH KỸ THUẬT Y
(Đính kèm Công văn số 138 /TTYT-KHNV& ĐD về việc công bố cơ sở khám
bệnh chữa bệnh đáp ứng điều kiện là cơ sở hướng dẫn thực thực hành của Trung
tâm Y tế huyện Ea Kar)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Gh i chú
-----	-----------	---	-------------------	--	-------------------	--	----------

I. Danh sách người hướng dẫn chuyên môn về hồi sức cấp cứu.

1.	Lê Thị Bích Chi	0005513/ĐL-CCHN	KB-CB nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Trưởng khoa Cấp cứu-HSTC&CĐ		
2.	Đào Minh Phúc	009194/ĐL-CCHN	KB-CB đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Phó trưởng khoa Cấp cứu - HSTC&CĐ		
3.	Trần Khắc Tuyền	000725/ĐL-CCNH	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu-HSTC&CĐ		
4.	Đặng Thị Hằng	000752/ĐL-CCHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu-HSTC&CĐ		

II. Danh sách người hướng dẫn chuyên môn khám bệnh, chữa bệnh.

5.	Đỗ Thân	000391/ĐL-CCHN	Chuyên khoa X Quang	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân phó trưởng khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
6.	Nguyễn Thị Lợi	008040/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + điện não	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
7.	Y Len Niê	0005305/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Siêu âm/ siêu âm sản phụ khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
8.	Nguyễn Hoàng Tùng	002012/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h.trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
9.	Lê Thị Ngọc Linh	008282/ĐL-CCHN	Xét nghiệm y học	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
10.	Nguyễn Quang Huy	007903/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
11.	Phan Ngọc Thu	009285/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
12.	Nguyễn Thị Xuân Trúc	002010/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
13.	Đào Thị Yến Như	008397/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
14.	Nguyễn Đình Lực	001982/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBY T-BNV ngày 07 /10/2015 Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật Y	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật hình ảnh y học nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
15.	Lã Thị Thủy	0004858/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
16.	Phạm Văn Trọng	0006353/ĐL-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Kỹ thuật viên quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Kỹ thuật viên nhân viên Khoa Xét nghiệm-Chẩn đoán hình ảnh		
17.	H' Rôsia Êban	009395/ĐL-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh-cử nhân	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân chẩn đoán hình ảnh nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
18.	Nguyễn Thị Mai	0006040/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
19.	Nguyễn Thị Hương Ly	009361/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
20.	Đàm Thúy Như	010764/ĐL-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Cử nhân kỹ thuật xét nghiệm nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		

PHỤ LỤC

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH KỸ THUẬT Y.

(Ban hành kèm theo Bản công bố số 138/TTYT-KHNV& ĐD ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar đối với chức danh Kỹ thuật Y).

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn bằng tốt nghiệp kỹ thuật xét nghiệm y học, kỹ thuật hình ảnh y học (Trung cấp, cao đẳng hoặc đại học) do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II. THỜI GIAN THỰC HÀNH:

- **06 tháng bao gồm các chức danh: kỹ thuật xét nghiệm y học, kỹ thuật hình ảnh y học.**

1. Thực hành hồi sức cấp cứu: 01 tháng (bắt buộc) tại khoa Cấp cứu-HSTC& CD.

2. Thực hành chuyên khoa 05 tháng tại khoa Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh.

- Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1 Yêu cầu về kiến thức và kỹ năng.

a). Đối với Kỹ thuật y xét nghiệm

Nắm vững kiến thức cơ sở về sinh học, hóa học, vi sinh, miễn dịch, huyết học, sinh hóa, di truyền y học.

Hiểu rõ nguyên lý, cấu tạo, quy trình vận hành, bảo dưỡng các thiết bị xét nghiệm thường quy và tự động.

Hiểu về an toàn sinh học, an toàn hóa chất, xử lý chất thải y tế trong phòng xét nghiệm.

Nắm được quy trình lấy mẫu, bảo quản và vận chuyển bệnh phẩm, nhận diện sai số tiền phân tích, phân tích và hậu phân tích.

Am hiểu các quy định pháp luật, quy tắc đạo đức nghề nghiệp, và quy chế chuyên môn trong lĩnh vực xét nghiệm y học.

Có khả năng phân tích kết quả, tham gia hội chẩn lâm sàng và đề xuất thêm xét nghiệm hỗ trợ chẩn đoán.

b) Đối với kỹ thuật hình ảnh y học.

Hiểu biết cơ bản về giải phẫu X-quang và nhận biết các hình ảnh bình thường – bất thường thường gặp.

Nắm vững kiến thức cơ bản về vật lý tia X, nguyên lý phát tia, và tạo ảnh.

Biết vận hành thiết bị X-quang thường quy, chụp đúng tư thế, đảm bảo chất lượng ảnh và an toàn.

Có kiến thức về kiểm soát liều chiếu xạ, bảo hộ bức xạ.

Am hiểu quy định pháp lý, đạo đức nghề nghiệp và bảo mật thông tin người bệnh.

Thực hiện đúng quy trình kỹ thuật, an toàn nghề nghiệp và giao tiếp ứng xử y tế.

Biết vệ sinh, bảo quản thiết bị, quản lý phim ảnh và hồ sơ người bệnh.

Thực hiện đúng quy **trình kỹ thuật, an toàn nghề nghiệp và giao tiếp ứng xử y tế.**

3.2 Yêu cầu về thái độ:

Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp

Số: 139 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR

Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

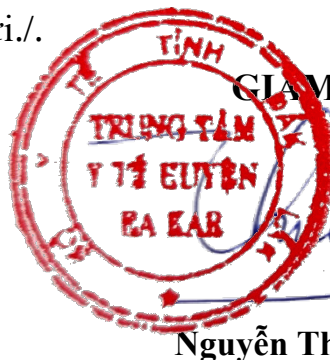
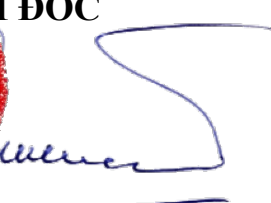
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành : Điều dưỡng
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành. 43 người (Phụ lục kèm theo)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 215 học viên/ năm.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- GD, các PGĐ TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNV& ĐD (BsL02b).


GIAM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hùng

PHỤ LỤC DANH SÁCH
NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH- CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG
 (Đính kèm công văn số 139 /TTYT-KHNV&Đ D về việc công bố cơ sở khám bệnh,
 chữa bệnh đáp ứng điều kiện là cơ sở hướng dẫn thực hành)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Người hướng dẫn chuyên môn về hồi sức cấp cứu.							
1.	Lưu Thị Tư	002011/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h.trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
2.	Phan Thị Thu Hiền	003380/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
3.	H Ngon Niê	001995/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
4.	Đỗ Thị Thịnh	002006/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5.	H' Wi Byă	001966/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h.trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
6.	Nguyễn Thị Kiều Trang	009838/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
7.	Đào Thị Hồng Vân	0004856/ĐL-CCHN	Thực hiện chức năng của nhiệm vụ y sỹ	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
8.	Nguyễn Thị Mỹ Đức	0004855/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h.trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
9.	Trần Thị Liên	001979/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Điều dưỡng nhân viên Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
-----	-----------	---	-------------------	--	-------------------	--	---------

II. Người hướng dẫn chuyên môn về khám bệnh, chữa bệnh.

10.	Nguyễn Thị Diệu Hiền	003132/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
11.	Trần Thị Vân	0006533/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
12.	Mai Thị Hạnh	029631/BYT-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
13.	Huỳnh Thị Như Ngọc	010093/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
14.	H' Hik Mlô	009601/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
15.	H' Cúc Niê	008390/ĐL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
16.	Phạm Văn Cơ	0004308/DL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
17.	Nguyễn Thị Hòa	001973/DL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
18.	Phạm Thị Chuyển	009400/DL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
19.	Trần Hồng Nhung	010006/DL-CCHN	Thực hiện theo TT số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
20.	Lê Thị Huyền	001975/DL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
21.	Y Nell a yun	001961/DL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
22.	H Bhen niê	001990/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h.trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
23.	Vũ Thị Ёn	0004466/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Điều dưỡng nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
24.	Trần Thị Liên	001979/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Điều dưỡng nhân viên		
25.	H' Ra Bê La Knul	0004854/ĐL-CCHN	Quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Điều dưỡng nhân viên phòng kế hoạch nghiệp vụ - điều dưỡng		

PHỤ LỤC

**CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ
KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI CHỨC DANH ĐIỀU DƯỠNG.**

*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 139/TTYT-KHNV& ĐD
ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar đối với chức danh
Điều dưỡng).*

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn tốt nghiệp điều dưỡng trung cấp, điều dưỡng cao đẳng, điều dưỡng đại học do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II. THỜI GIAN THỰC HÀNH: 06 tháng:

1. Thực hành hồi sức cấp cứu: 01 tháng(bắt buộc) tại khoa Cấp cứu- HSTC& CĐ.

2. Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh 05 tháng : Học viên chọn 01 hoặc nhiều hơn một các khoa sau.

- Khoa Nội- Nhi- Truyền nhiễm
- Khoa Ngoại- Phẫu thuật- Gây mê hồi sức
- Khoa khám bệnh- Liên chuyên khoa
- Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1 Yêu cầu về kiến thức:

- Thực hiện các quy trình kỹ thuật chăm sóc người bệnh nội khoa, truyền nhiễm.
- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch chăm sóc người bệnh nội khoa, truyền nhiễm.
- Tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà.
- Thực hiện các kỹ thuật chăm sóc trẻ đúng quy trình kỹ thuật và an toàn: Tiêm bắp, tiêm tĩnh mạch, truyền dịch, thở oxy, thở khí dung,
- Lập kế hoạch và thực hiện được kế hoạch chăm sóc một số bệnh thường gặp trong nhi khoa: Trẻ tiêu chảy, trẻ nhẹ cân, trẻ nhiễm khuẩn hô hấp,....
- Thực hiện sơ cứu kịp thời một số cấp cứu trong nhi khoa (sặc sữa, các dị vật đường thở, ngừng tim, ngừng thở,...).
- Vận dụng kỹ năng giao tiếp hiệu quả hướng dẫn chăm sóc trẻ theo khoa học: Chăm sóc trẻ sốt, hạ thân nhiệt; Hướng dẫn chăm sóc trẻ nhẹ cân; Tư vấn dinh dưỡng, nuôi con bằng sữa mẹ,...
- Nhận định, lập kế hoạch và thực hiện được quy trình chăm sóc người bệnh tại bệnh viện.

- Thực hiện các kỹ năng quản lý, giao tiếp truyền thông, tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà tại bệnh viện.

3.2 Yêu cầu về kỹ năng:

Hỏi bệnh, khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán (chẩn đoán ban đầu, chẩn đoán phân biệt và chẩn đoán xác định) các bệnh lý thường gặp).

Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.

Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị bệnh phù hợp với vai trò, chức năng của chức danh điều dưỡng.

Giao tiếp và phối hợp hiệu quả với người bệnh và người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.

Thực hiện tổ chức, quản lý và duy trì môi trường làm việc chuyên môn một cách an toàn và hiệu quả.

3.3 Yêu cầu về thái độ:

Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp

Số: 140 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR

Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành : Y sĩ y học cổ truyền
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành. 15 người (đính kèm phụ lục)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 75 học viên/ năm.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế(B/c)
- GD, các PGD TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNV& ĐD (Bs L02b).



Nguyễn Thanh Hùng

PHỤ LỤC DANH SÁCH
NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH- CHỨC DANH Y SĨ
- PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN.

(Kèm theo Công văn số 140 /TTYT-KHNV&ĐD Về việc công bố cơ sở KB-CB đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Người hướng dẫn chuyên môn hồi sức cấp cứu:							
1	Lê Thị Bích Chi	0005513/ĐL-CCHN	KB-CB nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Trưởng khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
2	Đào Minh Phúc	009194/ĐL-CCHN	KB-CB đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Phó trưởng khoa Cấp cứu - HSTC&CĐ		
3	Trần Khắc Tuyền	000725/ĐL-CCNH	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
4	Đặng Thị Hằng	000752/ĐL-CCHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
II. Người hướng dẫn chuyên môn về khám bệnh chữa bệnh:							
1	Nguyễn Bình Sơn	007358/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ chuyên khoa phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ Trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
2	Trần Duy Quang	002002/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ vật lý trị liệu phục hồi chức năng)	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ phó trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
3	Lê Tự Phú	008079/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền/ phục hồi chức năng/chuyên khoa phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
4	Võ Thị Liên Chi	010973/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
6	Nguyễn Minh Trung	009390/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
7	Trần Văn Anh	001962/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
8	Dương Cẩm Hương	001974/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
9	Phan Thị Nương	001998/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
10	Dương Thị Nhã Phương	002001/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ vật lý trị liệu - phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Y sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
11	H' Ven Niê	001997/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo	Y sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				lich phân công			
12	H' Bili Niê	008296/ĐL-CCHN	Kỹ thuật viên vật lý trị liệu-phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Kỹ thuật viên nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		

PHỤ LỤC
CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP
GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI
CHỨC DANH Y SĨ – PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y HỌC CỔ TRUYỀN

*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 140/TTYT-KHNV& ĐD
ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar
đối với chức danh Y sĩ).*

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn bằng tốt nghiệp trung cấp y sĩ y học cổ truyền hoặc cao đẳng Y sĩ Y học cổ truyền do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II. THỜI GIAN THỰC HÀNH: 09 tháng:

1. Thực hành hồi sức cấp cứu: 03 tháng tại khoa Cấp cứu- HSTC& CĐ.

2. Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh 06 tháng tại khoa Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng. Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1. Yêu cầu về kiến thức và kỹ năng.

- Nắm vững các học thuyết cơ bản: Âm Dương, Ngũ Hành, Tạng Tượng, Kinh Lạc, Bệnh cơ – Bệnh sinh – Chẩn đoán luận trị.
- Hiểu các phương pháp chẩn đoán theo tứ chẩn: Vọng – Văn – Vấn – Thiết, biết vận dụng phối hợp với chẩn đoán y học hiện đại.
- Nắm rõ các phép chữa: Hàn nhiệt, Hư thực, Biểu lý, phương pháp bổ – tả – hòa – thăng – giáng – cố – thoát.
- Hiểu rõ đặc tính, quy kinh, công năng, chủ trị, liều lượng, kiêng kỵ của các vị thuốc thường dùng.
- Biết nguyên tắc phối ngũ Quân – Thần – Tá – Sứ, nguyên tắc lập phương và gia giảm theo chứng.
- Nắm kiến thức về bào chế, bảo quản, sử dụng an toàn dược liệu.
- Biết lý thuyết và ứng dụng các phương pháp: châm cứu, xoa bóp – bấm huyệt, cứu, giác hơi, cây chỉ, thủy châm, day ấn huyệt dưỡng sinh.
- Hiểu biết về dưỡng sinh, khí công, xoa bóp phòng bệnh, các phương pháp chăm sóc sức khỏe chủ động theo YHCT.
- Nắm được các bệnh nội – ngoại – phụ – nhi – lão khoa thường gặp trong YHCT.

- Biết chẩn đoán phân biệt theo chứng – theo bệnh, lập luận trị, kê đơn phương, kết hợp điều trị bằng thuốc và không dùng thuốc.

- Hiểu nguyên tắc, chỉ định và chống chỉ định khi kết hợp YHCT với YHHĐ.

- Nắm vững phác đồ điều trị phối hợp trong một số bệnh thường gặp tại cơ sở y tế tuyến huyện/xã (VD: cảm cúm, đau vai gáy, rối loạn tiêu hóa, thoái hóa khớp, mất ngủ...).

- Biết sử dụng các xét nghiệm cận lâm sàng cơ bản để hỗ trợ chẩn đoán và theo dõi điều trị.

- Biết hướng dẫn người bệnh chế độ ăn uống, sinh hoạt, luyện tập dưỡng sinh phù hợp với thể bệnh.

- Có kiến thức về chăm sóc bệnh nhân YHCT, theo dõi đáp ứng điều trị, phát hiện sớm biến chứng.

- Hiểu các biện pháp phòng bệnh theo mùa, theo thể chất và hoàn cảnh, hướng dẫn cộng đồng về chăm sóc sức khỏe bằng YHCT.

- Nắm các kỹ năng truyền thông – giáo dục sức khỏe, phổ biến kiến thức YHCT cho cộng đồng.

3.2 Yêu cầu về thái độ:

- Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

- Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

- Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

- Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

- Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp

Số: 141 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR
Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;
Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

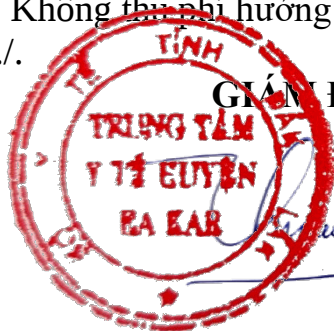
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành : Y sĩ đa khoa
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành. 41 người(Đính kèm phụ lục)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 205 học viên/ năm.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế(B/c);
- GD, các PGD TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHN& ĐD (BsL02b).



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hùng

PHỤ LỤC DANH SÁCH
NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH CHỨC DANH Y SĨ
-PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y SĨ ĐA KHOA
 (Kèm theo Công văn số 141 /TTYT-KHNV&ĐD Về việc công bố cơ sở KB-
 CB đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong khối ngành sức khỏe)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Người hướng dẫn chuyên môn hồi sức cấp cứu:							
1	Lê Thị Bích Chi	0005513/ĐL-CCHN	KB-CB nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Trưởng khoa Cấp cứu-HSTC&CĐ		
2	Đào Minh Phúc	009194/ĐL-CCHN	KB-CB đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Phó trưởng khoa Cấp cứu - HSTC&CĐ		
3	Trần Khắc Tuyến	000725/ĐL-CCNH	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu-HSTC&CĐ		
4	Đặng Thị Hằng	000752/ĐL-CCHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu-HSTC&CĐ		
II. Người hướng dẫn chuyên môn về khám bệnh chữa bệnh:							
1	Y Jim Arăn	000246/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ Trưởng Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
2	Cao Thị Thúy Hằng	007090/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ Phó Trưởng Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
3	Y Zuôi Êban	001971/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ nhân viên Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
4	H' Nê Ra Niê	006758/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ nhân viên Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
5	Y Men Mlô	007754/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều:	Bác sỹ nhân viên Khoa		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
				13h30-17h	Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
6	Bùi Thanh Phương	008773/ĐL-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ - CK RHM	Thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Y sỹ nhân viên Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
10	Võ Đại Hải	009612/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
13	Phạm Thị Anh	000253/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ Trưởng khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
14	Lê Minh Trí	010236/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
17	Trần Văn Lợi	008898/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ ngoại	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ phó trưởng khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
18	Ngô Ngọc Ngân	010578/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
19	Võ Văn Thạnh	002005/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		

PHỤ LỤC
CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP
GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI
CHỨC DANH Y SĨ- PHẠM VI HÀNH NGHỀ Y SĨ ĐA KHOA

*(Ban hành kèm theo Bản công bố số 141/TTYT-KHNV& ĐD
ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar
đối với chức danh Y sĩ).*

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn bằng tốt nghiệp trung cấp y sĩ hoặc cao đẳng Y sĩ do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II. THỜI GIAN THỰC HÀNH: 09 tháng:

1. Thực hành hồi sức cấp cứu: 03 tháng tại khoa Cấp cứu- HSTC& CĐ.

2. Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh 06 tháng : Học viên chọn tối thiểu các khoa sau:

- Khoa Nội- Nhi- Truyền nhiễm
- Khoa Ngoại- Phẫu thuật- Gây mê hồi sức
- Khoa khám bệnh- Liên chuyên khoa

- Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1. Yêu cầu về kiến thức:

- Thực hành thăm khám, phát hiện các hội chứng, triệu chứng để chẩn đoán và xử trí một số bệnh Nội khoa thường gặp ở tuyến cơ sở.

- Truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh nội khoa.

- Thực hành thăm khám các hệ cơ quan.

- Thăm khám phát hiện điều trị các bệnh tuần hoàn, các bệnh hô hấp, các bệnh tiêu hóa, các bệnh tiết niệu, các bệnh thần kinh, nội tiết, các bệnh hệ cơ - xương khớp, bệnh về máu.

- Làm bệnh án nội khoa.

- Truyền thông tư vấn giáo dục sức khỏe cho người bệnh nội khoa.

Thực hành kỹ năng thăm khám, chẩn đoán, điều trị và chăm sóc được một số bệnh Nhi khoa thường gặp.

- Thực hành làm bệnh án Nhi khoa.

- Phát hiện sớm và xử trí cấp cứu, sơ cứu ban đầu các trường hợp cấp cứu trong Nhi khoa.

- Giao tiếp, hướng dẫn, giáo dục sức khỏe cho người nhà bệnh nhi biết cách chăm sóc trẻ.

3.2. Yêu cầu về kỹ năng:

Hỏi bệnh, khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán (chẩn đoán ban đầu, chẩn đoán phân biệt và chẩn đoán xác định) các bệnh lý thường gặp).

Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.

Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị bệnh phù hợp với vai trò, chức năng của chức danh y sĩ đa khoa.

Giao tiếp và phối hợp hiệu quả với người bệnh và người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.

Thực hiện tổ chức, quản lý và duy trì môi trường làm việc chuyên môn một cách an toàn và hiệu quả.

3.3. Yêu cầu về thái độ:

Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp

Số: 142 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR

Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

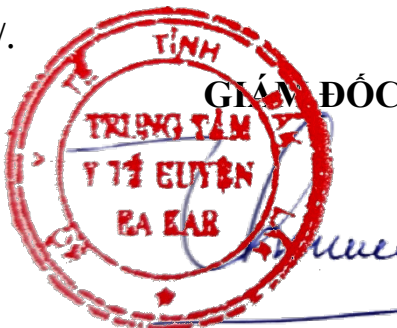
Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành : Bác sĩ Y học cổ truyền.
2. Danh sách người hướng dẫn thực hành. 11 người(đính kèm phụ lục)
3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 55 học viên/ năm.
5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.

Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế(B/c)
- GD, các PGD TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNV& ĐD (BsL02b).



Nguyễn Thanh Hùng

PHỤ LỤC DANH SÁCH
NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH- CHỨC DANH BÁC SĨ
PHẠM VI HÀNH NGHỀ BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN
 (Kèm theo Công văn số 142 /TTYT-KHNV&ĐD Về việc công bố cơ sở KB-
 CB đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Người hướng dẫn chuyên môn hồi sức cấp cứu:							
1.	Lê Thị Bích Chi	0005513/ĐL-CCHN	KB-CB nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Trưởng khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
2.	Đào Minh Phúc	009194/ĐL-CCHN	KB-CB đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Phó trưởng khoa Cấp cứu - HSTC&CĐ		
3.	Trần Khắc Tuyền	000725/ĐL-CCNH	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
4.	Đặng Thị Hằng	000752/ĐL-CCHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CĐ		
II. Người hướng dẫn chuyên môn về khám bệnh chữa bệnh:							
5.	Nguyễn Bình Sơn	007358/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền/ chuyên khoa phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ Trưởng khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		
6.	Lê Tự Phú	008079/ĐL-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Y học cổ truyền/ phục hồi chức năng/chuyên khoa phục hồi chức năng	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng		

PHỤ LỤC

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP
GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI
CHỨC DANH BÁC SĨ – PHẠM VI HÀNH NGHỀ
BÁC SĨ Y HỌC CỔ TRUYỀN

(Ban hành kèm theo Bản công bố số 142/TTYT-KHNV& ĐD ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar đối với chức danh Bác sĩ).

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn bằng tốt nghiệp bác sĩ y học cổ truyền do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II. THỜI GIAN THỰC HÀNH 12 THÁNG:

1. Thực hành hồi sức cấp cứu: 03 tháng (bắt buộc) tại khoa Cấp cứu-Hồi sức tích cực& Chống độc.

2. Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh 09 tháng tại khoa Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng.

- Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1 Yêu cầu về kiến thức kỹ năng.

1.Kiến thức chung.

Hiểu biết cơ bản về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về y tế, YHCT.Nắm được các quy định trong:

Luật khám bệnh, chữa bệnh (2023);

Luật Bảo hiểm y tế, Luật Dược, Luật Bảo vệ sức khỏe nhân dân;

Các Thông tư, Nghị định hướng dẫn hành nghề YHCT.

2. Kiến thức về Y dược học cổ truyền

Phối hợp phương pháp y học hiện đại và YHCT trong điều trị:

Sử dụng thuốc đông dược, châm cứu, xoa bóp bấm huyệt,

Hiểu biết chỉ định, chống chỉ định, tai biến và xử trí tai biến trong các thủ thuật YHCT.

Dược tính, công năng, chủ trị, liều lượng, phối ngũ, kiêng kỵ của các vị thuốc Đông dược thông dụng.

Nguyên tắc phối hợp, gia giảm trong bài thuốc ,biết chế biến, bảo quản, kiểm nghiệm chất lượng dược liệu.

Chỉ định và phối hợp điều trị YHCT với thuốc, vật lý trị liệu, dinh dưỡng, phục hồi chức năng.

3.2 Yêu cầu về kỹ năng:

Hỏi bệnh, khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán (chẩn đoán ban đầu, chẩn đoán phân biệt và chẩn đoán xác định) các bệnh lý thường gặp).

Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.

Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị bệnh phù hợp với vai trò, chức năng, phạm vi hành nghề Bác sĩ y học cổ truyền.

Giao tiếp và phối hợp hiệu quả với người bệnh và người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.

Thực hiện tổ chức, quản lý và duy trì môi trường làm việc chuyên môn một cách an toàn và hiệu quả.

3.3 Yêu cầu về thái độ:

Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp

Số: 143 /TTYT-KHNV& ĐD

Ea Kar, ngày 24 tháng 04 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành

Kính gửi: Sở Y tế Đắk Lắk.

Tên cơ sở hướng dẫn thực hành: TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN EAKAR
Số giấy phép hoạt động: 00406/ĐL-GPHĐ; Sở Y tế Đắk Lắk cấp ngày 25 tháng 8 năm 2022.

Địa chỉ: 40A Trần Hưng Đạo, thị trấn Ea Kar, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk;
Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Y IÊN NIÊ; Số CCHN: 000266/ĐL-CCHN cấp ngày 01/6/2022. Nơi cấp Sở Y tế Đắk Lắk.

Điện thoại liên lạc: 02623603285 Email: tyteakar@yte.yte.daklak.gov.vn

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở hướng dẫn thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Đối tượng hướng dẫn thực hành : Bác sĩ y khoa.
 2. Danh sách người hướng dẫn thực hành. 24 người(đính kèm phụ lục)
 3. Các nội dung thực hành được ký hợp đồng, hợp tác với các cơ sở thực hành khác; Không có.
 4. Số lượng người thực hành có thể tiếp nhận để hướng dẫn thực hành : 120 học viên/ năm.
 5. Chi phí hướng dẫn thực hành: Không thu phí hướng dẫn thực hành.
- Trân trọng cảm ơn và kính gửi./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế(B/c);
- GD, các PGD TTYT;
- Website TTYT;
- Lưu: VT, KHNV& ĐD (BsL02b).



Nguyễn Thanh Hùng

PHỤ LỤC DANH SÁCH
NGƯỜI HƯỚNG DẪN THỰC HÀNH-ĐỐI VỚI CHỨC DANH BÁC SĨ
PHẠM VI HÀNH NGHỀ BÁC SĨ Y KHOA
(Đính kèm công văn số : 143 /TTYT-KHNV&Đ D về việc công bố cơ sở
khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng điều kiện là cơ sở hướng dẫn thực hành)

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
I. Người hướng dẫn chuyên môn hồi sức cấp cứu:							
1.	Lê Thị Bích Chi	0005513/ĐL- CCHN	KB-CB nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Trưởng khoa Cấp cứu- HSTC&CD		
2.	Đào Minh Phúc	009194/ĐL- CCHN	KB-CB đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ Phó trưởng khoa Cấp cứu - HSTC&CD		
3.	Trần Khắc Tuyền	000725/ĐL- CCNH	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CD		
4.	Đặng Thị Hằng	000752/ĐL- CCHN	Y khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sĩ nhân viên khoa Cấp cứu- HSTC&CD		
II. Người hướng dẫn chuyên môn về khám bệnh chữa bệnh:							
5.	Nguyễn Thanh Hùng	000155/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ CKII- Giám đốc TTYT/tăng cường khám bệnh tại khoa khám liên chuyên khoa hệ nội hô hấp		
6.	Y Iên Niê	000266/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ CKI- Phó Giám đốc TTYT / người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật/ tăng cường khám bệnh tại khoa khám liên chuyên khoa hệ nội hô hấp		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
7.	Phạm Tuấn Hùng	000210/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bệnh nội tổng hợp	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ CKI, Phó Giám đốc TTYT/tăng cường khám bệnh tại khoa khám liên chuyên khoa hệ nội hô hấp		
8.	Cao Thị Thúy Hằng	007090/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ Phó Trưởng Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
9.	Y Zuôi Êban	001971/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	Thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ nhân viên Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
10.	H' Nê Ra Niê	006758/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ nhân viên Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
11.	Y Men Mlô	007754/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ nhân viên Khoa Khám bệnh - Liên chuyên khoa		
12.	Võ Đại Hải	009612/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc		
13.	Phạm Thị Anh	000253/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội tổng hợp	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ Trưởng khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
14.	Lê Minh Trí	010236/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
15.	H' Dlel Mlô	000556/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Nội - Nhi - Truyền Nhiễm		
16.	Trần Văn Lợi	008898/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa hệ ngoại	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ phó trưởng khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
17.	Ngô Ngọc Ngân	010578/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		

STT	Họ Và Tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
18.	Võ Văn Thanh	002005/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Ngoại - Phẫu thuật - Gây mê hồi sức		
19.	Hứa Thị Ngân	0005306/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa sản - phụ - KHHGĐ	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ Trưởng khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
20.	Nguyễn Thị Lương	010624/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ sản		
21.	Nguyễn Thị Lợi	008040/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa + điện não	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
22.	Y Len Niê	0005305/ĐL- CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh - Siêu âm/ siêu âm sản phụ khoa	Thứ 2,3,4,5,6 sáng 7h00-11h30, chiều 13h30-17h. trực ngày theo lịch phân công	Bác sỹ nhân viên khoa Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh		
23.	Nguyễn Thị Thùy Linh	001980/ĐL- CCHN	Khám bệnh , chữa bệnh đa khoa	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ phó trưởng phòng kế hoạch nghịệp vụ - điều dưỡng/tăng cường khám bệnh tại khoa khám liên chuyên khoa		
24.	Y Hủ Niê Kdăm	009137/ĐL- CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh ngoại khoa	thứ 2,3,4,5,6 sáng: 07h-11h30; chiều: 13h30-17h	Bác sỹ phó trưởng phòng kế hoạch nghịệp vụ - điều dưỡng/tăng cường khám bệnh tại phòng khám ngoại		

PHỤ LỤC
CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH ĐỂ CẤP
GIẤY PHÉP HÀNH NGHỀ KHÁM BỆNH CHỮA BỆNH ĐỐI VỚI
CHỨC DANH BÁC SĨ - PHẠM VI HÀNH NGHỀ BÁC SĨ Y KHOA

(Ban hành kèm theo Bản công bố số 143/TTYT-KHNV& ĐD ngày 24 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Y tế huyện Ea Kar đối với chức danh Bác sĩ).

I. ĐỐI TƯỢNG ĐĂNG KÝ THỰC HÀNH.

Người có văn bằng tốt nghiệp bác sĩ y khoa hoặc Bác sĩ đa khoa do cơ sở giáo dục và đào tạo cấp được Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo công nhận).

II THỜI GIAN THỰC HÀNH 12 THÁNG:

1. Thực hành hồi sức cấp cứu: 03 tháng (bắt buộc) tại khoa Cấp cứu- Hồi sức tích cực& Chống độc.

2. Thực hành chuyên môn khám bệnh chữa bệnh 09 tháng : Học viên chọn 01 hoặc nhiều hơn một các khoa sau.

- Khoa Nội - Nhi- Truyền nhiễm;
- Khoa Ngoại- Phẫu thuật- Gây mê hồi sức;
- Khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản;
- Khoa Khám bệnh- Liên chuyên khoa.

- Bao gồm thực hành chuyên môn và lồng ghép tập huấn kiến thức chung: 80 tiết (quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, quy chế chuyên môn: 40 tiết đạo đức hành nghề, kỹ năng giao tiếp và ứng xử 8 tiết; kiểm soát nhiễm khuẩn 16 tiết; An toàn người bệnh 16 tiết).

III. MỤC TIÊU HỌC TẬP:

3.1 Yêu cầu về kiến thức:

- Áp dụng được kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở và lâm sàng vào giải quyết các vấn đề sức khỏe, các bệnh lý thường gặp ở người bệnh (bao gồm chẩn đoán và lọc bệnh ban đầu để xử lý hoặc chuyển tuyến phù hợp và kịp thời; điều trị; chăm sóc; phòng ngừa).

- Áp dụng được y học dựa trên chứng cứ trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

3.2 Yêu cầu về kỹ năng:

- Hỏi bệnh, khám, tổng hợp và diễn giải thông tin lâm sàng và cận lâm sàng để đưa ra chẩn đoán (chẩn đoán ban đầu, chẩn đoán phân biệt và chẩn đoán xác định) các bệnh lý thường gặp.

- Lập kế hoạch điều trị, chăm sóc sức khỏe toàn diện cho người bệnh.

- Thực hiện được sơ cấp cứu và điều trị bệnh phù hợp với vai trò, chức năng bác sĩ đa khoa.

- Giao tiếp và phối hợp hiệu quả với người bệnh và người thân, đồng nghiệp và cộng đồng.

- Thực hiện tổ chức, quản lý và duy trì môi trường làm việc chuyên môn một cách an toàn và hiệu quả.

3.3 Yêu cầu về thái độ:

- Tuân thủ các quy định pháp lý và chuẩn đạo đức nghề nghiệp trong thực hành chăm sóc sức khỏe người bệnh.

- Tôn trọng và thấu cảm với người bệnh và thân nhân người bệnh.

- Tự phản ánh, nhận ra điểm mạnh và điểm yếu của bản thân để học hỏi liên tục.

- Khiêm tốn và sẵn sàng tiếp nhận phản hồi từ đồng nghiệp và người bệnh để cải thiện bản thân.

- Trung thực báo cáo những sai sót của bản thân và của hệ thống y tế trong thực hành nghề nghiệp